

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

-----□□□□-----



HCMUTE

TIỂU LUẬN CUỐI KỲ

MÔN HỌC: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**Đề tài: QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC LÊNIN VỀ SỨ
MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, LIÊN HỆ THỰC
TẾ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM
QUA CÁC THỜI KỲ**

TP.Hồ Chí Minh, tháng , năm

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Kết cấu của tiểu luận	2
CHƯƠNG 1: QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MAC-LENIN VỀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN	3
1.1 Khái niệm giai cấp công nhân	3
1.2 Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	6
1.2.1 Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	6
1.2.2 Đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân :	9
1.3 Những điều kiện khách quan qui định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.	9
CHƯƠNG 2: LIÊN HỆ THỰC TẾ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ.	14
2.1 Sự ra đời, đặc điểm và điều kiện giai cấp công nhân vươn lên thành giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam	14
2.2 Vai trò lãnh đạo giai cấp công nhân trong cách mạng Việt Nam	15
2.3 Sự biến đổi của giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử	17
2.4 Thuận lợi và thách thức của giai cấp công nhân trong thời kì 4.0 hiện nay.	19
2.5 Thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay và phương hướng phát triển.	22
KẾT LUẬN	25

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Lịch sử phát triển của xã hội có giai cấp là lịch sử đấu tranh giai cấp. Trong mỗi thời kỳ chuyển biến cách mạng từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn luôn có một giai cấp đứng ở vị trí trung tâm, đó là giai cấp cách mạng, đóng vai trò là động lực chủ yếu, là lực lượng lãnh đạo quá trình chuyển biến đó. Giai cấp cách mạng này có sứ mệnh lịch sử là thủ tiêu xã hội cũ, xây dựng xã hội mới phù hợp với tiến trình phát triển khách quan của lịch sử. Trong thời đại ngày nay đó là giai cấp công nhân. Mác đã khẳng định “Chỉ có giai cấp công nhân mới có Sứ Mệnh Lịch Sử”. Giai cấp công nhân xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh. Từ vai trò to lớn đó của giai cấp công nhân, việc khẳng định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận lẫn thực tiễn. Trong giai đoạn hiện nay, công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang diễn ra trên toàn thế giới, chủ nghĩa xã hội đang ở trong thời kỳ thoái trào, có nhiều trào lưu, tư tưởng mới, cũng không có ít những điều đưa ra để “bàn lại” về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Thời đại ngày nay vẫn đang là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới còn đang có nhiều biến động, tiêu cực...thì vấn đề làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được đặt ra trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết, cả trên hai phương diện lý luận và thực tiễn. Từ đó liên hệ đến thực tiễn tại Việt Nam, làm rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt, chỉ ra những thử thách, cơ hội của giai cấp công nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Với lý do đó mà nhóm em chọn đề tài “ Quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lenin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, liên hệ thực tế sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam qua các thời kỳ” để làm đề tài tiểu luận.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Δ Mục đích nghiên cứu

Tìm hiểu rõ quan điểm của Mac-Lenin và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, từ đó liên hệ đến sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam qua các thời kỳ.

Δ Nhiệm vụ nghiên cứu

Trình bày khái niệm, đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, liên hệ thực tế đến Việt Nam hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Δ Đối tượng nghiên cứu

Dựa trên cơ sở nghiên cứu những nội dung cơ bản về quan điểm của Mac về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Δ Phạm vi nghiên cứu

Tập trung nghiên cứu về những nội dung cơ bản về đặc điểm và điều kiện khách quan của sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân, qua đó liên hệ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Δ Cơ sở lý luận nghiên cứu

Tiểu luận được nghiên cứu dựa trên sở lý luận của Mac - Lenin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Δ Phương pháp nghiên cứu

Tiểu luận được nghiên cứu dựa trên phương pháp nghiên cứu tài liệu, thu thập và tổng hợp tài liệu.

5. Kết cấu của tiểu luận

Ngoài phần mở đầu và kết luận, tiểu luận bao gồm 2 chương:

Chương 1: Quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lenin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Chương 2: Liên hệ thực tế sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam qua các thời kỳ.

CHƯƠNG 1: QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MAC - LENIN VỀ SỰ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

1.1 Khái niệm giai cấp công nhân

Khi sử dụng khái niệm giai cấp công nhân, C.Mác và Ph.Ăngghen đã dùng một số thuật ngữ khác nhau để biểu đạt khái niệm đó, như: giai cấp vô sản, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đại công nghiệp,... Mặc dù vậy, về cơ bản những thuật ngữ này trước hết đều biểu thị một khái niệm thống nhất, đó là chỉ giai cấp công nhân hiện đại, con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại.

Trong phạm vi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là giai cấp có hai đặc trưng cơ bản sau đây:

Thứ nhất, về phương thức lao động của giai cấp công nhân.

Giai cấp công nhân là những tập đoàn người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành những công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại, ngày càng có trình độ xã hội hóa cao. Đây là một đặc trưng cơ bản phân biệt người công nhân hiện đại với người thợ thủ công thời trung cổ, với những người thợ trong công trường thủ công. Giai cấp công nhân có một quá trình phát triển từ những người thợ thủ công thời kỳ trung cổ đến những người thợ trong công trường thủ công và cuối cùng đến những người công nhân trong công nghiệp hiện đại. "Trong công trường thủ công và trong nghề nghiệp thủ công, người công nhân sử dụng công cụ của mình, còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc".

Trong xã hội tư bản, nền sản xuất đại công nghiệp ngày càng phát triển, máy móc ngày càng nhiều, sản xuất ngày càng có năng suất cao, làm cho những thợ thủ công bị phá sản, những người nông dân mất việc làm buộc phải gia nhập vào hàng ngũ công nhân. Theo sự phân tích của C.Mác và Ph.Ăngghen: "Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai

cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp"; "Công nhân cũng là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc vậy... Công nhân Anh là đứa con đầu lòng của nền công nghiệp hiện đại".

Thứ hai, về địa vị của giai cấp công nhân trong hệ thống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Trong hệ thống quan hệ sản xuất của xã hội tư bản chủ nghĩa, người công nhân không có tư liệu sản xuất, họ buộc phải bán sức lao động cho nhà tư bản để kiếm sống. C.Mác và Ph.Ăngghen đặc biệt chú ý phân tích đặc trưng này, vì chính nó là đặc trưng khiến cho giai cấp công nhân trở thành giai cấp vô sản, giai cấp lao động làm thuê cho giai cấp tư sản và trở thành lực lượng đối kháng với giai cấp tư sản.

Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "Giai cấp tư sản, tức là tư bản, mà lớn lên thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác; vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ như nhau".

Trong tác phẩm "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản", Ph.Ăngghen đã đưa ra định nghĩa: "Giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào số cầu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những sự biến động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX" ... "Giai cấp vô sản là do cuộc cách mạng công nghiệp sản sinh ra...".

Phát triển học thuyết của C.Mác và Ph.Ăngghen trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, đặc biệt là từ thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xô Viết, V.I.Lênin đã hoàn thiện thêm khái niệm giai cấp công nhân. Theo ông, sự phân chia giai cấp trong xã hội phải dựa vào địa vị khác nhau của các tập đoàn người trong quan hệ đối với tư liệu sản xuất, trong tổ chức, quản lý sản xuất và trong phân phối sản phẩm. Qua thực tiễn cách mạng ở Nga, V.I.Lênin đã làm rõ hơn vai trò của giai cấp công nhân trong quá trình lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, về cơ bản giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động đã trở thành những người làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Địa vị kinh tế và chính trị của họ đã có những sự thay đổi căn bản.

Ngày nay, với sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ nửa sau thế kỷ XX, giai cấp công nhân hiện đại đã có một số sự thay đổi nhất định so với trước đây.

Xét về phương thức lao động, nếu lao động của người công nhân trong thế kỷ XIX chủ yếu là lao động cơ khí, lao động chân tay, thì nay đã xuất hiện một bộ phận công nhân của những ngành ứng dụng công nghệ ở trình độ phát triển cao, do vậy công nhân có trình độ tri thức ngày càng cao. Về phương diện đời sống, công nhân ở các nước tư bản phát triển đã có những thay đổi quan trọng: một bộ phận công nhân đã có một số tư liệu sản xuất nhỏ để cùng với gia đình làm thêm trong các công đoạn phụ cho các xí nghiệp chính; một bộ phận nhỏ công nhân đã có cổ phần trong các xí nghiệp tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong thực tế số cổ phần và tư liệu sản xuất của giai cấp công nhân chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ, còn tuyệt đại bộ phận tư liệu sản xuất trong các nước tư bản chủ nghĩa vẫn nằm trong tay các nhà tư bản lớn.

Giai cấp công nhân về cơ bản vẫn không có tư liệu sản xuất, vẫn phải bán sức lao động cho các nhà tư bản,

Xuất phát từ quan niệm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân, nghiên cứu những biến đổi của giai cấp công nhân trong giai đoạn

hiện nay, có thể nhận định: "Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Ở các nước tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là người đã cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của bản thân họ".

1.2 Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.2.1 Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Trên cơ sở phân tích quy luật kinh tế của sự vận động trong xã hội tư bản chủ nghĩa, chủ nghĩa Mác – Lênin đã làm sáng tỏ tính tất yếu diệt vong của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và sự ra đời tất yếu của phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa mà lực lượng duy nhất có sứ mệnh lãnh đạo cuộc cách mạng thực hiện bước chuyển biến lịch sử này chính là giai cấp công nhân. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, nó xóa bỏ mọi chế độ áp bức và bóc lột, xây dựng thành công xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu của xã hội ấy chính là chủ nghĩa xã hội, kết quả trực tiếp của thời kỳ cải biến cách mạng lâu dài, khó khăn và gian khổ – thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phạm trù cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học. Việc phát hiện ra sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một trong những cống hiến vĩ đại của C.Mác. Học thuyết Mác đã tìm ra lực lượng xã hội để thực hiện việc xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, tiến hành xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền công nghiệp hiện đại, lực lượng đại biểu cho sự phát triển của lực lượng sản xuất tiến bộ, cho xu hướng phát triển của phương thức sản xuất tương lai, do vậy, về mặt khách quan nó là giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ mọi chế độ áp bức bóc lột và xây dựng xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Trong tác phẩm Chống Duyrinh, khi nói về vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "... phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa tạo ra một lực lượng bị buộc phải hoàn thành cuộc cách mạng ấy, nếu không thì sẽ bị diệt vong" và "Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại".

C.Mác và Ph.Ăngghen đã tập trung nghiên cứu làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chỉ ra con đường và những biện pháp cần thiết để giai cấp công nhân hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình. V.I.Lênin cho rằng: "Điểm chủ yếu trong học thuyết Mác là ở chỗ nó làm sáng tỏ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa"

Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cần phải trải qua hai bước. Bước thứ nhất: "Giai cấp vô sản chiếm lấy chính quyền nhà nước và biến tư liệu sản xuất trước hết thành sở hữu nhà nước'. Bước thứ hai: "... giai cấp vô sản cũng tự thủ tiêu với tư cách là giai cấp vô sản, chính vì thế mà nó cũng xóa bỏ mọi sự phân biệt giai cấp và mọi đối kháng giai cấp", nó lãnh đạo nhân dân lao động thông qua chính đảng của nó, tiến hành tổ chức xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa. Hai bước này quan hệ chặt chẽ với nhau: giai cấp công nhân không thực hiện được bước thứ nhất thì cũng không thực hiện được bước thứ hai nhưng bước thứ hai là quan trọng nhất để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Để hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân nhất định phải tập hợp được các tầng lớp nhân dân lao động xung quanh nó, tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng xóa bỏ xã hội cũ và xây dựng xã hội mới về mọi mặt kinh tế,

chính trị và văn hoá, tư tưởng. Đó là một quá trình lịch sử hết sức lâu dài và khó khăn.

Nội dung kinh tế:

Giai cấp công nhân trở thành lực lượng sản xuất cơ bản và là giai cấp quyết định tồn tại xã hội hiện đại và qua đó, tạo cơ sở vật chất cho sự ra đời của xã hội xã hội chủ nghĩa.

Giai cấp công nhân dù ở chế độ chính trị nào, cũng là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất bằng phương thức sản xuất công nghiệp mang tính chất xã hội hóa cao, sản xuất ngày càng nhiều của cải, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người. Qua đó tạo tiền đề vật chất-kỹ thuật cho sự ra đời của xã hội mới. Ở các nước Tư bản chủ nghĩa hiện nay, từ vị thế của mình, giai cấp công nhân đang thực hiện nội dung kinh tế, thông qua cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, thúc đẩy lực lượng sản xuất xã hội hóa mạnh mẽ. Ở các nước Xã hội chủ nghĩa, thông qua quá trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa, giai cấp công nhân thực hiện một kiểu tổ chức xã hội mới về lao động để tăng năng suất lao động và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

Nội dung kinh tế là yếu tố sâu xa nhất khẳng định sự cần thiết của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đối với quá trình phát triển văn minh của nhân loại. Thực hiện đầy đủ và thành công nội dung này cũng là điều kiện vật chất để Chủ nghĩa xã hội chiến thắng Tư bản chủ nghĩa.

Nội dung chính trị-xã hội:

Dưới sự lãnh đạo của đảng công sản, giai cấp công nhân cùng nhân dân lao động tiến hành đấu tranh giành chính quyền, xác lập, bảo vệ và phát triển chế độ chủ nghĩa xã hội, quyền làm chủ của nhân dân. Nhà nước pháp quyền của giai cấp công nhân và nhân dân lao động được xác lập và trở thành công cụ có hiệu lực để lãnh đạo chính trị, quản lý kinh tế và xã hội trong quá trình cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới là vấn đề cơ bản của tiến trình thực hiện smls này. ngoài ra nội dung này còn bao gồm việc giai cấp công nhân giải quyết đúng đắn các vấn đề chính trị - xã hội đặt ra trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa như liên minh

các giai cấp, tầng lớp, điều kiện các dân tộc, xây dựng con người mới, xã hội mới. Thông qua đó khẳng định vai trò của lãnh đạo đảng, quản lý của nhân dân và tính tự giác của nhân dân trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chủ nghĩa xã hội hiện thực chỉ có thể ra đời thông qua thắng lợi của cuộc cách mạng chính trị của giai cấp công nhân. Tuy nhiên đây là một quá trình lâu dài và phức tạp.

Nội dung văn hóa - tư tưởng:

Giai cấp công nhân đấu tranh với hệ tư tưởng phi vô sản, xác lập địa vị thống trị của hệ tư tưởng của giai cấp thống trị (giai cấp công nhân), xây dựng nền văn hóa và con người mới.

Nhiệm vụ lịch sử trao cho giai cấp công nhân trong tiến trình cm của mình là xác lập hệ giá trị, tư tưởng của giai cấp công nhân để thay thế cho hệ giá trị tư tưởng tư sản và những hệ tư tưởng lạc hậu khác. Thực chất đó là 1 cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng bao gồm cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong sự kế thừa những tinh hoa của thời đại và giá trị truyền thống của văn hóa dân tộc. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa và con người được phát triển tự do và toàn diện trong xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là những mục tiêu hàng đầu của cuộc cách mạng này.

Ở nước ta, giai cấp công nhân trước hết phải làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phải lãnh đạo cuộc cách mạng đó thông qua đội tiên phong của mình là Đảng cộng sản Việt Nam, đấu tranh giành chính quyền, thiết lập nền chuyên chính dân chủ nhân dân. trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân từng bước lãnh đạo nhân dân lao động xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, không có người bóc lột người, giải phóng nhân dân lao động khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, bất công.

1.2.2 Đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân :

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là thực hiện sự nghiệp cách mạng của quần chúng và mang lại lợi ích cho đa số. Sự thống nhất cơ bản về lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích của nhân dân lao động tạo ra điều kiện để hiện thực

hóa đặc điểm này. giai cấp công nhân cũng chỉ có thể tự giải phóng mình thông qua việc đồng thời giải phóng các giai cấp bị áp bức và bóc lột khác.

Sứ mệnh lịch sử này không phải là thay thế chế độ sở hữu tư nhân này bằng chế độ sở hữu tư nhân khác mà là xóa bỏ triệt để tư hữu về tư liệu sản xuất. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có mục tiêu xóa bỏ chế độ sở hữu tư nhân Tư bản chủ nghĩa là xóa bỏ cơ sở của chế độ người bóc lột người, xóa bỏ nguồn gốc sinh ra áp bức bóc lột, tạo ra cơ sở kinh tế xã hội cho sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, từ đó tạo điều kiện vật chất để tiến tới xóa bỏ giai cấp và áp bức giai cấp.

Giai cấp công nhân giành lấy quyền lực thống trị xã hội là tiền đề để cải tạo toàn diện xã hội cũ, xây dựng xã hội mới nhằm mục tiêu cao nhất là giải phóng triệt để con người.

1.3 Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

a) Địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lực lượng sản xuất là yếu tố động nhất, luôn luôn vận động và phát triển. Trong lực lượng sản xuất ở bất kỳ xã hội nào, người lao động cũng là yếu tố quan trọng nhất. Trong chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, với nền sản xuất đại công nghiệp ngày càng phát triển, thì "Lực lượng sản xuất hàng đầu của toàn nhân loại là công nhân, là người lao động".

Trong nền sản xuất đại công nghiệp, giai cấp công nhân vừa là chủ thể trực tiếp nhất, vừa là sản phẩm căn bản nhất của nền sản xuất đó. Khi sản xuất đại công nghiệp ngày càng mở rộng, ngày càng phát triển thì "Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp", giai cấp vô sản "được tuyển mộ trong tất cả các giai cấp của dân cư".

Với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa "... giai cấp công nhân hiện đại... chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản". Từ điều kiện làm việc như vậy đã buộc giai cấp

công nhân phải không ngừng học tập vươn lên sao cho đáp ứng được yêu cầu của nền sản xuất ngày càng hiện đại. Ngày nay, trong các nước tư bản phát triển, tỷ lệ sản xuất tự động hóa ngày càng gia tăng với "văn minh tin học", "kinh tế tri thức", do vậy đội ngũ công nhân được "tri thức hóa" cũng ngày càng gia tăng.

Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân hoàn toàn không có hoặc có rất ít tư liệu sản xuất, là người lao động làm thuê, "vì thế họ phải chịu hết sự may rủi của cạnh mình, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ khác nhau". Như vậy, trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân có lợi ích cơ bản đối lập trực tiếp với lợi ích của giai cấp tư sản.

Giai cấp tư sản muốn duy trì chế độ tư hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, duy trì chế độ áp bức bóc lột đối với giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Ngược lại, lợi ích cơ bản của giai cấp công nhân là xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, giành lấy chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, dùng chính quyền đó để tổ chức xây dựng xã hội mới, tiến tới một xã hội không còn tình trạng áp bức bóc lột.

Giai cấp công nhân lao động trong nền sản xuất đại công nghiệp, có quy mô sản xuất ngày càng lớn, sự phụ thuộc lẫn nhau trong quá trình sản xuất ngày càng nhiều, họ lại thường sống ở những thành phố lớn, những khu công nghiệp tập trung. Điều kiện làm việc, điều kiện sống của giai cấp công nhân đã tạo điều kiện cho họ có thể đoàn kết chặt chẽ với nhau trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản. Khả năng này giai cấp nông dân, thợ thủ công không thể có được.

Giai cấp công nhân có những lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của đại đa số quần chúng nhân dân lao động, do vậy tạo ra khả năng cho giai cấp này có thể đoàn kết với các giai cấp, tầng lớp lao động khác trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản để giải phóng mình và giải phóng toàn xã hội.

b) Những đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân

Địa vị kinh tế - xã hội đã tạo cho giai cấp công nhân có những đặc điểm chính trị - xã hội mà những giai cấp khác không thể có được, đó là những đặc điểm cơ bản sau đây:

Thứ nhất, giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong cách mạng.

Giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong cách mạng vì họ đại biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến, gắn liền với những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại. Đó là giai cấp được trang bị bởi một lý luận khoa học, cách mạng và luôn luôn đi đầu trong mọi phong trào cách mạng theo mục tiêu xóa bỏ xã hội cũ lạc hậu, xây dựng xã hội mới tiến bộ, nhờ đó có thể tập hợp được đông đảo các giai cấp, tầng lớp khác vào phong trào cách mạng.

Thứ hai, giai cấp công nhân là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để nhất thời đại ngày nay.

Trong cuộc cách mạng tư sản, giai cấp tư sản chỉ có tinh thần cách mạng trong thời kỳ đấu tranh chống chế độ phong kiến, còn khi giai cấp này đã giành được chính quyền thì họ quay trở lại bóc lột giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, những giai cấp đã từng kề vai sát cánh với giai cấp này trong cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Khác với giai cấp tư sản, giai cấp công nhân bị giai cấp tư sản bóc lột, có lợi ích cơ bản đối lập trực tiếp với lợi ích của giai cấp tư sản. Điều kiện sống, điều kiện lao động trong chế độ tư bản chủ nghĩa đã chỉ cho họ thấy: họ chỉ có thể được giải phóng bằng giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "Trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thật sự cách mạng..."

Các tầng lớp trung đẳng là những tiểu công nghiệp, tiểu thương, thợ thủ công và nông dân, tất cả đều đấu tranh chống giai cấp tư sản để cứu lấy sự sống còn của họ với tính cách là những tầng lớp trung đẳng. Cho nên họ không cách mạng mà bảo thủ".

Thứ ba, giai cấp công nhân là giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao.

Giai cấp công nhân lao động trong nền sản xuất đại công nghiệp với hệ thống sản xuất mang tính chất dây chuyền và nhịp độ làm việc khẩn trương buộc giai cấp này phải tuân thủ nghiêm ngặt kỷ luật lao động; cùng với cuộc sống đô thị tập trung đã tạo nên tính tổ chức, kỷ luật chặt chẽ cho giai cấp công nhân.

Tính tổ chức và kỷ luật cao của giai cấp này được tăng cường khi nó phát triển thành một lực lượng chính trị lớn mạnh, có tổ chức: được sự giác ngộ bởi một lý luận khoa học, cách mạng và tổ chức ra được chính đảng có nó - đảng cộng sản. Giai cấp công nhân không có ý thức tổ chức kỷ luật cao thì không thể giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản và xây dựng chế độ xã hội mới.

Thứ tư, giai cấp công nhân có bản chất quốc tế.

Chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, giai cấp tư sản là một lực lượng quốc tế. Giai cấp tư sản không chỉ bóc lột giai cấp công nhân ở chính nước họ mà còn bóc lột giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa. Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, sản xuất mang tính toàn cầu hóa. Tư bản của nước này có thể đầu tư sang nước khác là một xu hướng khách quan. Nhiều sản phẩm không phải do một nước sản xuất ra mà là kết quả lao động của nhiều quốc gia. Vì thế, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân không chỉ diễn ra đơn lẻ ở từng doanh nghiệp, ở mỗi quốc gia mà ngày càng phải có sự gắn bó giữa phong trào công nhân các nước, có như vậy, phong trào công nhân mới có thể giành được thắng lợi. V.I.Lenin chỉ rõ: "... không có sự ủng hộ của cách mạng quốc tế của thế giới thì thắng lợi của cách mạng vô sản là không thể có được", "Tư bản là một lực lượng quốc tế. Muốn thắng nó, cần phải có sự liên minh quốc tế".

Tóm lại: chính địa vị kinh tế xã hội và những đặc điểm của giai cấp công nhân nêu trên là những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, quy định khả năng lãnh đạo cách mạng của nó trong cuộc đấu tranh lâu dài nhằm xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng xã hội mới, xã hội XHCN và CNCS. Sứ mệnh lịch sử đó không phải là thực hiện sự chuyển biến từ một chế độ tư hữu này sang chế độ tư hữu khác, nhằm thay thế một hình thức bóc lột này bằng một hình thức bóc lột khác mà là nhằm mục tiêu xóa bỏ giai cấp, giải phóng triệt để con người mà trước hết là xóa bỏ chế độ tư hữu, cơ sở mà mọi hình thức bóc lột người. Ngoài giai cấp công nhân không một lực lượng nào khác có đủ điều kiện tất yếu khách quan để có khả năng hoàn thành sứ mệnh lịch sử đó .

CHƯƠNG 2: LIÊN HỆ THỰC TẾ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ.

2.1 Sự ra đời, đặc điểm và điều kiện giai cấp công nhân vươn lên thành giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam

Với chính sách khai thác thuộc địa của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam đã ra đời từ đầu thế kỷ này, trước cả sự ra đời của giai cấp tư sản Việt Nam và là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp. Sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, dưới sự thống trị của đế quốc Pháp, một thứ chủ nghĩa tư bản thực lợi không quan tâm mấy đến phát triển công nghiệp ở nước thuộc địa, nên giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm. Mặc dù số lượng ít, trình độ nghề nghiệp thấp, còn mang nhiều tàn dư của tâm lý và tập quán nông dân, song giai cấp công nhân Việt Nam đã nhanh chóng vươn lên đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng ở nước ta do những điều kiện sau đây:

Giai cấp công nhân Việt Nam sinh ra trong lòng một dân tộc có truyền thống đấu tranh bất khuất chống ngoại xâm. ở giai cấp công nhân, nỗi nhục mất nước cộng với nỗi khổ vì ách áp bức bóc lột của giai cấp tư sản đế quốc làm cho lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc kết hợp làm một, khiến động cơ cách mạng, nghị lực cách mạng và tính triệt để cách mạng của giai cấp công nhân được nhân lên gấp bội.

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và từng bước trưởng thành trong không khí sôi sục của một loạt phong trào yêu nước và các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp liên tục nổ ra từ khi chủ nghĩa đế quốc Pháp đặt chân lên đất nước ta: phong trào Cần Vương và cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng, của Hoàng Hoa Thám, các cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn Thái Học, v.v.

đã có tác dụng to lớn đối với việc cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất và quyết tâm đập tan xiềng xích nô lệ của toàn thể nhân dân ta. Nhưng tất cả các phong trào ấy đều thất bại và sự nghiệp giải phóng dân tộc đều lâm vào tình trạng bế tắc về đường lối.

Vào lúc đó, phong trào cộng sản và công nhân thế giới phát triển, cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ, thắng lợi và ảnh hưởng đến phong trào dân tộc dân chủ ở nước khác, nhất là ở Trung Quốc, trong đó có phong trào cách mạng ở nước ta. Chính vào lúc đó, nhà yêu nước Nguyễn ái Quốc trên hành trình tìm đường cứu nước đã đến với chủ nghĩa Mác- Lênin và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác-Lênin bí quyết thần kỳ cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ta. Từ đó, Người đã đề ra con đường duy nhất đúng dẫn cho cách mạng Việt Nam – con đường cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và chuyển cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tầm gương cách mạng Nga và phong trào cách mạng ở nhiều nước khác đã cổ vũ giai cấp công nhân non trẻ Việt Nam đứng lên nhận lấy sứ mệnh lãnh đạo cách mạng nước ta và đồng thời cũng là chất xúc tác khích lệ nhân dân ta lựa chọn, tiếp nhận con đường cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin và đi theo con đường cách mạng của giai cấp công nhân. Từ đó giai cấp công nhân Việt Nam là giai cấp duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Giai cấp công nhân Việt Nam, mà tuyệt đại bộ phận là xuất thân từ nông dân lao động và những tầng lớp lao động khác, nên có mối liên hệ tự nhiên với đông đảo nhân dân lao động bị mất nước, sống nô lệ nên cũng là điều kiện thuận lợi để giai cấp công nhân xây dựng lên khối liên minh công nông vững chắc và khối đại đoàn kết dân tộc rộng rãi đảm bảo cho sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong suốt quá trình cách mạng ở nước ta.

2.2 Vai trò lãnh đạo giai cấp công nhân trong cách mạng Việt Nam

Lịch sử Việt Nam cũng chứng minh rằng, giai cấp công nhân Việt Nam ra đời chưa được bao lâu ngay cả khi nó chưa có Đảng mà đã tổ chức một cách tự phát nhiều cuộc đấu tranh chống bọn tư bản thực dân và được nhân dân ủng hộ. Cuộc bãi công của 600 thợ nhuộm ở Chợ Lớn năm 1922 mà Nguyễn ái Quốc coi đó mới chỉ là “do bản năng tự vệ” của những người công nhân “không được giáo dục và tổ

chức” nhưng đã là “dấu hiệu... của thời đại”¹. Năm 1927 có gần chục cuộc bãi công với hàng trăm người tham gia. Năm 1928-1929 có nhiều cuộc bãi công khác với hàng nghìn người tham gia, trong đó tiêu biểu nhất là cuộc đấu tranh của công nhân xi măng Hải Phòng, sợi Nam Định, xe lửa Trường Thi (Vinh), AVIA (Hà Nội), Phú Riềng (Bình Phước). Những cuộc đấu tranh như thế không chỉ giới hạn trong công nhân mà còn tác động sâu sắc đến các tầng lớp khác, đặc biệt là đến giai cấp nông dân, các tầng lớp nhân dân lao động, thanh niên, sinh viên làm cho bọn thống trị thực dân hoảng sợ.

Giai cấp công nhân Việt Nam lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong của nó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Khi nói giai cấp công nhân lãnh đạo là nói đến toàn bộ giai cấp như một chỉnh thể chứ không phải từng nhóm, từng người. Để có thể lãnh đạo, giai cấp công nhân phải có lực lượng, có tổ chức tiêu biểu cho sự tự giác và bản chất giai cấp của mình.

Lực lượng đó là Đảng Cộng sản. Xét về thành phần xuất thân thì nước ta có nhiều đảng viên không phải là công nhân. Nhưng, bất cứ đảng viên nào cũng phải đứng trên lập trường giai cấp công nhân thể hiện ở lý tưởng, ở lý luận Mác-Lênin và đường lối cách mạng, ở tinh thần kiên quyết cách mạng trong cuộc đấu tranh để thực hiện sứ mệnh của giai cấp công nhân vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Điều này được Đảng ta khẳng định rất rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc”. Đảng của giai cấp công nhân nước ta đã lãnh đạo toàn dân hoàn thành thắng lợi trọn vẹn cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và đang tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đây là nhiệm vụ lịch sử khó khăn, phức tạp nhất.

Trong công cuộc xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay, đội ngũ công nhân Việt Nam bao gồm những người lao động chân tay và lao động trí óc hoạt động sản xuất trong ngành công nghiệp và dịch vụ thuộc các doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, hay thuộc khu vực tư nhân, hợp tác liên doanh với nước ngoài,

tạo thành một lực lượng giai cấp công nhân thống nhất đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đang lãnh đạo công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Họ là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là cơ sở xã hội chủ yếu nhất của Đảng và Nhà nước ta, là hạt nhân vững chắc trong liên minh công nhân – nông dân – trí thức, nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tuy nhiên, do hoàn cảnh hình thành, điều kiện kinh tế – xã hội quy định, giai cấp công nhân Việt Nam còn có những nhược điểm (như số lượng còn ít, chưa được rèn luyện nhiều trong công nghiệp hiện đại, trình độ văn hoá và tay nghề còn thấp...). Nhưng điều đó không thể là lý do để phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Để khắc phục những nhược điểm ấy, Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá VII của Đảng ta, một Nghị quyết gắn trực tiếp vấn đề công nghiệp hoá, hiện đại hoá với vấn đề xây dựng phát triển giai cấp công nhân đã chỉ rõ phương hướng xây dựng giai cấp công nhân nước ta trong giai đoạn hiện nay là: “Cùng với quá trình phát triển công nghiệp và công nghệ theo xu hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cần xây dựng giai cấp công nhân phát triển về số lượng, giác ngộ về giai cấp, vững vàng về chính trị, tư tưởng, có trình độ học vấn và tay nghề cao, có năng lực tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, vươn lên làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình”.

Công cuộc đổi mới đất nước, định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa rất quan trọng. Giai cấp công nhân đang đi đầu trong xây dựng xã hội mới, nhất là trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội nhằm thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là bằng chứng chỉ rõ năng lực lãnh đạo của giai cấp công nhân nước ta, vai trò không có lực lượng xã hội nào có thể thay thế được trong sự nghiệp... “lãnh đạo thành công công cuộc xây dựng một xã hội mới, trong đó nhân dân lao động làm chủ, đất nước độc lập và phồn

vinh, xoá bỏ áp bức bất công, mọi người đều có điều kiện phấn đấu cho cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc”. Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng chỉ rõ: “Đối với giai cấp công nhân, phát triển về số lượng, chất lượng và tổ chức; nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, xứng đáng là một lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.”

2.3 Sự biến đổi của giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử

Gần 30 năm đổi mới, giai cấp công nhân nước ta đã có những chuyển biến quan trọng, đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng mà đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng; đóng góp trực tiếp to lớn vào sự phát triển của đất nước. Về mặt sản xuất, giai cấp công nhân là lực lượng cơ bản, chủ yếu, có vai trò to lớn trong nền kinh tế quốc dân. Mặc dù về số lượng giai cấp công nhân ở nước ta chiếm tỷ lệ không lớn trong tổng số dân cư (chiếm tỷ lệ 11% dân số và 21% lực lượng lao động xã hội) nhưng nắm giữ những cơ sở vật chất và các phương tiện sản xuất hiện đại nhất của xã hội, quyết định phương hướng phát triển chủ yếu của nền kinh tế. Giai cấp công nhân là lực lượng lao động đóng góp nhiều nhất vào ngân sách nhà nước. Hằng năm giai cấp công nhân đóng góp hơn 60% tổng sản phẩm xã hội và 70% ngân sách nhà nước. Do thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện cơ chế thị trường, sẽ có một số ngành nghề mới xuất hiện và đương nhiên cũng có nghề biến mất. Tình hình này dẫn đến xu hướng biến đổi của giai cấp công nhân nước ta hiện nay như sau:

Thứ nhất, xu hướng tăng nhanh về số lượng đội ngũ giai cấp công nhân trong các thành phần kinh tế, nhất là thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mà trọng tâm trong những năm đầu thế kỷ XXI là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu nền kinh tế có sự chuyển dịch sâu sắc. Xu hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ sẽ là cơ hội cho các ngành công nghiệp mới ra đời, tạo điều kiện cho việc phát triển mạnh mẽ giai cấp công nhân nước ta. Cụ thể, đội ngũ công nhân trong những ngành đang phát triển, các ngành mũi nhọn: chế biến, dầu khí, tin học, điện tử, bưu chính viễn thông, hàng không và các ngành dịch vụ khác ngày càng tăng lên, khẳng định vị trí quan trọng trong nền kinh tế của nước ta.

Thứ hai, chất lượng đội ngũ công nhân trong tất cả các thành phần kinh tế, đặc biệt là trong thành phần kinh tế vốn đầu tư nước ngoài tăng lên rõ rệt. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là các lĩnh vực điện tử tin học; một mặt đã trí thức hóa đời sống xã hội, mặt khác thực tế đó đã đặt ra yêu cầu cho đội ngũ công nhân phải không ngừng vươn lên để đáp ứng yêu cầu của chính cuộc cách mạng khoa học - công nghệ. Do vậy, chất lượng của giai cấp công nhân ngày càng được nâng lên cả về trình độ học vấn, chuyên môn tay nghề và trình độ giác ngộ mục tiêu, lý tưởng cách mạng. Ở nước ta, cùng với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ta đã bắt đầu chú ý đến “trí thức hóa công nhân”. “Công nhân trí thức” thực chất là công nhân đã được trí thức hóa, với các đặc trưng: lao động trong các ngành công nghệ cao, được đào tạo kỹ càng, có bằng cấp học vấn cao, chuyên môn sâu, không chỉ tham gia gia sản xuất và dịch vụ sản xuất vật chất với năng suất lao động cao mà còn sáng tạo khoa học - nghệ thuật ngày càng đông đảo trong dân cư. “Trí thức hóa công nhân” nước ta là quá trình nâng nhận thức và năng lực hoạt động thực tiễn, đặc biệt là sản xuất của công nhân lên một trình độ cao, đem lại chất lượng mới cho sự phát triển giai cấp công nhân xứng đáng với vai trò tiên phong của mình vì sự thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước.

Thứ ba, giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng mang tính quốc tế và tính hiện đại. Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân từ tầng lớp nông dân và các tầng lớp dân cư khác trong xã hội; là sản phẩm của chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, những phẩm chất cách mạng triệt để, gắn bó máu thịt với nông dân thì không nghi ngờ. Song, những phẩm chất như tính tổ chức, tính kỷ luật, khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học công nghệ cao, của cơ chế thị trường thì ở giai cấp công nhân Việt Nam còn là vấn đề thách thức. Điều này chỉ có thể khắc phục được khi nước ta trở thành nước công nghiệp phát triển. Cùng với quá trình hội nhập, giai cấp công nhân nước ta có cơ hội giao lưu, bắt nhịp với các hoạt động, quá trình đổi mới và phát triển của giai cấp công nhân thế giới. Ngoài việc tiếp thu những tiến bộ khoa học, công nghệ, giai cấp công nhân nước ta cũng đồng thời tiếp thu những phẩm chất tốt đẹp của giai cấp công nhân hiện đại như tác phong công nghiệp, tính tổ chức, tính kỷ luật, phong cách lao động khẩn trương, khoa học và năng động của người công nhân hiện đại.

2.4 Thuận lợi và thách thức của giai cấp công nhân trong thời kì 4.0 hiện nay.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là sự kết hợp của công nghệ trong các lĩnh vực vật lý, công nghệ số và sinh học, tạo ra những khả năng sản xuất hoàn toàn mới và có tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của thế giới

Nhiều nhà nghiên cứu kinh tế chỉ ra rằng, cuộc cách mạng này có thể mang lại sự bất bình đẳng lớn hơn, đặc biệt là ở khả năng phá vỡ thị trường lao động. Khi tự động hóa thay thế người lao động bằng máy móc có thể làm trầm trọng thêm sự chênh lệch giữa lợi nhuận so với vốn đầu tư và lợi nhuận so với sức lao động. Mặt khác, tri thức sẽ là yếu tố quan trọng của sản xuất trong tương lai và làm phát sinh một thị trường việc làm ngày càng tách biệt thành các mảng "kỹ năng thấp/lương thấp" và "kỹ năng cao/lương cao", do đó dễ dẫn đến sự phân tầng xã hội ngày càng trầm trọng thêm.

Dù Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang đến nhiều lo ngại về thất nghiệp khi máy móc làm tất cả mọi việc, nhưng một số nhà nghiên cứu tin rằng, việc giảm tổng số việc làm là không thể. Bởi, siêu tự động hóa và siêu kết nối có thể nâng cao

năng suất những công việc hiện tại và tạo ra nhu cầu về những công việc hoàn toàn mới khác. Sự ra đời của "cobots", tức robot hợp tác có khả năng di chuyển và tương tác, sẽ giúp các công việc kỹ năng thấp đạt năng suất nhảy vọt. Tuy nhiên, những người bị ảnh hưởng nặng nhất có thể là lực lượng lao động có kỹ năng trung bình do sự phát triển của siêu tự động hóa và siêu kết nối, cộng với trí tuệ nhân tạo sẽ tác động đáng kể đến đối tượng này.

Đứng trước sự phát triển nhanh chóng và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, giai cấp công nhân Việt Nam có những thuận lợi đan xen với khó khăn cơ bản:

Một là, về thuận lợi, giai cấp công nhân Việt Nam có số lượng đang tăng lên. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, hiện nay, tổng số công nhân nước ta chiếm tỷ lệ khoảng 13% số dân và 24% lực lượng lao động xã hội, bao gồm số công nhân làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước; đang làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài; số lao động giản đơn trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể. Dự báo đến năm 2020, giai cấp công nhân có khoảng 20,5 triệu người. Công nhân trong doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh; ngược lại, công nhân trong doanh nghiệp nhà nước ngày càng giảm về số lượng.

Trình độ học vấn và trình độ chuyên môn, nghề nghiệp, chính trị của giai cấp công nhân ngày càng được cải thiện. Số công nhân có tri thức, nắm vững khoa học - công nghệ tiên tiến tăng lên. Công nhân trong các khu công nghiệp, các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước và có vốn đầu tư nước ngoài được tiếp xúc với máy móc, thiết bị tiên tiến, làm việc với các chuyên gia nước ngoài nên được nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, rèn luyện tác phong công nghiệp, phương pháp làm việc tiên tiến. Lớp công nhân trẻ được đào tạo nghề theo chuẩn nghề nghiệp ngay từ đầu, có trình độ học vấn, văn hóa, được rèn luyện trong thực tiễn sản xuất hiện đại, sẽ là lực lượng lao động chủ đạo, có tác động tích cực đến sản xuất công nghiệp, giá trị sản phẩm công nghiệp, gia tăng khả năng cạnh tranh của nền kinh tế trong tương lai...

Hai là, về khó khăn, trước yêu cầu của sự phát triển, giai cấp công nhân nước ta còn nhiều hạn chế, bất cập. “Sự phát triển của giai cấp công nhân chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; thiếu nghiêm trọng các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lý giỏi, công nhân lành nghề; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động còn nhiều hạn chế; đa phần công nhân từ nông dân, chưa được đào tạo cơ bản và có hệ thống”.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn cơ cấu “dân số vàng”. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế lại chưa tương thích với quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động. Để hướng đến một nền sản xuất công nghiệp hiện đại, số lượng giai cấp công nhân lao động công nghiệp chỉ chiếm khoảng 24% lực lượng lao động xã hội là tỷ lệ còn thấp.

Mặt bằng chung trình độ văn hóa và tay nghề của công nhân nước ta dù được cải thiện, song vẫn còn thấp, đã ảnh hưởng không thuận đến việc tiếp thu khoa học - kỹ thuật, đến năng suất lao động, chất lượng sản phẩm. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, với tốc độ tăng năng suất lao động như hiện nay, thì phải đến năm 2038, năng suất lao động của công nhân Việt Nam mới bắt kịp Philippines, năm 2069 chúng ta mới bắt kịp được Thái Lan. Do đó, nếu không tập trung đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có kế hoạch đào tạo đón đầu, thì chúng ta sẽ bị thiếu hụt nghiêm trọng về lao động khi các dự án lớn đầu tư vào Việt Nam. Một thực trạng đáng quan tâm khác là tỷ lệ thất nghiệp của những người đã qua đào tạo đang ngày càng cao...

Trong thời gian tới, quá trình toàn cầu hóa sản xuất với sự phân công và hợp tác lao động diễn ra ngày càng sâu rộng giữa các nước trong khu vực và trên thế giới. Khi chúng ta thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, những rào cản về không gian kinh tế, hàng hóa, dịch vụ, vốn, khoa học - công nghệ, thị trường lao động được gỡ bỏ, thì sự cạnh tranh giữa các nước càng trở nên gay gắt. Hiện ASEAN đã có hiệp định về di chuyển tự nhiên nhân lực, có thỏa thuận công nhận lẫn nhau về chứng chỉ hành nghề chính thức đối với 8 ngành nghề được tự do chuyển

dịch: kiểm toán, kiến trúc, kỹ sư, nha sĩ, bác sĩ, y tá, điều tra viên và du lịch. Việc công nhận trình độ lẫn nhau về kỹ năng nghề sẽ là một trong những điều kiện rất quan trọng trong việc thực hiện dịch chuyển lao động giữa Việt Nam với các nước trong khu vực. Nhưng đây cũng sẽ là thách thức cho Việt Nam, vì số lượng công nhân lành nghề ở nước ta còn khiêm tốn, buộc phải chấp nhận nguồn lao động di cư đến từ các nước khác có trình độ cao hơn. Thời gian tới, nếu trình độ của công nhân nước ta không được cải thiện để đáp ứng yêu cầu, thì chúng ta sẽ bị thua ngay trên “sân nhà”.

2.5 Thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay và phương hướng phát triển.

Giai cấp công nhân nước ta không những bắt cập so với yêu cầu phát triển chung của thời đại mà đang thực sự bắt cập với chính yêu cầu phát triển của bản thân sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Chúng ta không phủ định mặt tích cực và những đóng góp chung to lớn của đội ngũ giai cấp công nhân nước ta, bởi họ là lực lượng đang vận hành những cơ sở vật chất và các phương tiện sản xuất hiện đại nhất của xã hội, quyết định phương hướng phát triển chủ yếu của nền kinh tế, nhưng trước mặt trái của cơ chế thị trường và diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, nhiều công nhân lao động có biểu hiện phai nhạt về chính trị, một bộ phận chỉ lo lắng nhiều đến những vấn đề thiết thực trước mắt, ít quan tâm đến những vấn đề lâu dài có tính chiến lược như định hướng xã hội chủ nghĩa, vai trò vị trí của giai cấp công nhân...phương hướng phát triển:

Một là: Cần định hướng lại mục tiêu của giáo dục cho sát với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực thích ứng với mục tiêu phát triển cụ thể của từng giai đoạn. Thực hiện nhất quán chủ trương xã hội hóa giáo dục, trong đó Nhà nước và các tổ chức xã hội có nhiệm vụ đào tạo cơ bản ban đầu, các doanh nghiệp trực tiếp sử dụng công nhân phải có trách nhiệm đào tạo nâng cao tay nghề, cập nhật kiến thức chuyên môn, tiêu chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp trong mỗi doanh nghiệp.

Quan tâm đến đội ngũ giai cấp công nhân hiện nay là phải quan tâm đến trình độ văn hóa, năng lực chuyên môn, phẩm chất nghề nghiệp và ý thức chính trị của họ. Xây dựng giai cấp công nhân phải thể hiện trước hết ở việc tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn. Cần xem việc đào tạo nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn là một trong những chỉ tiêu pháp lệnh như mọi chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội khác. Một thể hệ công nhân mới giỏi về chuyên môn, vững vàng về ý thức chính trị, tự họ sẽ vươn lên làm chủ và đủ sức đối đầu với mọi thách thức. Nâng tầm trí tuệ, năng lực chuyên môn và ý thức chính trị cho đội ngũ giai cấp công nhân, chính là nhân tố góp phần bảo đảm sự ổn định chính trị, củng cố vững chắc cơ sở chính trị – xã hội của Đảng trong thời kỳ mới.

Hai là: Phải xem công tác xây dựng Đảng, củng cố các đoàn thể quần chúng là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn đối với phong trào công nhân hiện nay. Để làm được điều này chúng ta phải thẳng thắn trả lời một câu hỏi lớn. Vì sao Đảng của giai cấp công nhân, Công đoàn của công nhân, Đoàn Thanh niên là tổ chức chính trị của tuổi trẻ công nhân, nhưng một bộ phận công nhân chưa thiết tha vào Đảng vào Đoàn, chưa hoàn toàn xem công đoàn là tổ chức của họ. Thực tế cho thấy công tác xây dựng Đảng và tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên chưa theo kịp yêu cầu phát triển của sự nghiệp đổi mới. Một mặt do áp lực của những điều kiện khách quan, mặt khác bản thân các tổ chức đảng, công đoàn cũng bộc lộ những bất cập yếu kém, tự thân không theo kịp yêu cầu của sự phát triển, nhưng không có những chấn chỉnh kịp thời. Đã đến lúc không chỉ dừng lại ở những chỉ thị nghị quyết mà nên có những văn bản pháp luật thể chế rõ chỉ thị nghị quyết thành những quy định cụ thể. Đảng ta là Đảng cầm quyền, hoạt động của các tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên phải được hình thành trong từng doanh nghiệp bất kỳ thuộc thành phần kinh tế nào. Tuy nhiên hoạt động của các tổ chức trên đây phải góp phần làm cho doanh nghiệp phát triển, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Đời sống vật chất, tinh thần và các quyền lợi khác của người công nhân phải được bảo đảm tốt hơn. Các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải được thực thi và chấp hành nghiêm túc.

Ba là: Phải thực sự chăm lo đến đời sống vật chất tinh thần của công nhân. Ký các hợp đồng lao động với công nhân phải được xem là tiêu chuẩn bắt buộc đối với các chủ doanh nghiệp. Ngoài hợp đồng lao động cần chú trọng thanh kiểm tra điều kiện làm việc và cường độ lao động, không để và không cho phép chủ lao động ép công nhân làm việc vượt quá mức về cường độ, thời gian làm việc. Vấn đề này cần phải sớm được pháp luật quy định cụ thể. Quan tâm thích đáng đến đời sống tinh thần, hình thành những tiêu chí có tính pháp quy về ăn ở, nơi vui chơi giải trí, các tiện ích văn hóa công, chế độ nghỉ dưỡng, thưởng thức các chương trình văn hóa nghệ thuật ở trong từng doanh nghiệp, ở mỗi cụm dân cư và các khu công nghiệp tập trung. Khuyến khích động viên và khen thưởng, cổ vũ mạnh mẽ các doanh nghiệp làm tốt, phê bình và xử lý thích đáng các đơn vị cố tình không làm tốt, hoặc làm có tính chất đối phó, chiếu lệ... Sự thiếu thốn và nghèo nàn về đời sống văn hóa tinh thần sẽ làm cho đại bộ phận lao động trẻ sống và làm việc trong môi trường không có cảm hứng sáng tạo, tính tích cực xã hội không có điều kiện phát huy, lao động chắt chắt sẽ không đem lại hiệu quả mong muốn, thiệt thòi trước hết cho chính các doanh nghiệp.

KẾT LUẬN

Giai cấp công nhân Việt Nam không ngừng giữ vững cao ngai cơ đấu tranh giải phóng dân tộc, phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân. Giai cấp công nhân vừa là người lãnh đạo vừa là nguồn động lực chính của cách mạng, đoàn kết đấu tranh vì tự do, vì độc lập và hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử của mình.

Hiện nay, giai cấp công nhân vẫn giữ vai trò là lực lượng chủ chốt trong công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, tuy gặp nhiều thách thức nhưng giai cấp công nhân vẫn luôn từng bước phát triển, hoàn thiện hơn và tiếp tục thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Giai cấp công nhân ở Việt Nam hiện nay – Thực Trạng và phươNg hướng phát triển:<https://luatnqh.vn/giai-cap-cong-nhan-o-viet-nam-hien-nay-thuc-trang-va-phuog-huong-phat-trien/>
- [3] Thực hiện nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư – Tạp chí ban tuyên giao trung ương:<http://tuyengiao.vn/ngghien-cuu/ly-luan/thuc-hien-noi-dung-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan-trong-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu-122634>
- [4] Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay – luanvan.com:<http://www.luanvan.co/luan-van/giai-cap-cong-nhan-va-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan-trong-thoi-dai-ngay-nay-4655/>
- [5] Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – voer.edu:<https://voer.edu.vn/m/su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan/a0601c9f>